***Môn học:* ĐẠO ĐỨC 2**

***Tên bài học:* CHỦ ĐỀ: QUÝ TRỌNG THỜI GIAN**

**Quý trọng thời gian (Tiết 2)**

***Tiết:* 2**

***Thời gian thực hiện:* Thứ Ba 17/9/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.

- Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian.

- Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lý.

- Năng lực giao tiếp, hợp tác; Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo.

- PC: Chăm chỉ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Giáo viên: Giáo án, SGK, SGV.

- Học sinh: SGK. Vở bài tập Đạo đức 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** | **HĐBT** |
| **4’** | **1. Hoạt động mở đầu** | |  |
|  | - GV cho HS bắt bài hát.  - GV giới thiệu bài.  - GV ghi bảng tên bài. | - HS hát.  - HS lắng nghe. |  |
| **13’** | **2. Hoạt động luyện tập, thực hành** | | |
|  | \* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập  - GV chia lớp thành 3 nhóm thảo luận về các bức tranh:  Nhóm 1:  - GV yêu cầu HS quan sát tranh sgk trang 8 và trả lời câu hỏi:  *Câu 1: Bạn Cốm đã làm gì và nói gì với mẹ?*  *Câu 2: Lời nói, việc làm của bạn Cốm có phải là biểu hiện biết quý trọng thời gian không? Vì sao?*  *Câu 3: Em đồng tình hay không đồng tình với lời nói, việc làm của bạn Cốm?*  *Câu 4: Em thấy mình có thể học tập cách sử dụng thời gian như bạn Cốm không?*  Nhóm 2:  - GV yêu cầu HS quan sát tranh sgk trang 8 và trả lời câu hỏi: Em hãy đưa ra lời khuyên thích hợp cho bạn Bin.  - GV khuyến khích HS liên hệ bản thân, trả lời câu hỏi: Em hãy kể lại một số việc làm cho thấy bản thân đã biết sắp xếp công việc, sử dụng thời gian hợp lý.  Nhóm 3:  - GV yêu cầu HS quan sát tranh sgk trang 9 và trả lời câu hỏi:  Câu 1: Tin đang làm gì? Chú của Tin đề nghị điều gì?  Câu 2: Nếu là Tin em sẽ nói với chú như thế nào và sẽ làm gì trong tình huống đó?  \* Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  \* Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - Các nhóm trình bày kết quả thảo luận  - Nhóm khác nhận xét, bổ xung.  \* Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | a. Nhận xét về lời nói, việc làm của Cốm  *- Cốm luôn tranh thủ thời gian rảnh rỗi để tập đàn. Vì thế, việc học đàn của bạn có nhiều tiến bộ, được mẹ khen.*  *- Bạn đã biết sử dụng thời gian cho những việc có ích một cách hợp lý. Em nên học tập bạn Cốm.*  b. Em sẽ khuyên Bin điều gì trong tình huống sau  *- Bin đã làm thiệp sinh nhật trước (dù việc này chưa gấp), do vậy không kịp làm bài tập (là việc quan trọng hơn).*  *- Bin chưa biết sắp xếp công việc và sử dụng thời gian hợp lý.*  *- Bin nên vẽ xong tranh dự thi trước để kịp nộp cho thầy; việc làm thiệp sinh nhật tặng Cốm nên thực hiện sau khi vẽ tranh dự thi hoặc làm vào hôm sau.*  - HS thực hiện trả lời theo yêu cầu của GV.  c. Sắm vai Tin xử lí tình huống  *Câu 1: Tin đang phải xếp song giá sách. Chú của Tin đề nghị đưa Tin đi xem xiếc.*  *Câu 2: Nếu là Tin em sẽ nói với chú: “Chú đợi cháu xếp xong giá sách đã nhé, rồi hai chú cháu mình đi xem xiếc ạ”.*  - HS lắng nghe. |  |
| **15’** | **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** | | |
|  | \* Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập.  - GV tổ chức cho HS làm việc theo 4 nhóm và yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Em hãy chia sẻ với các bạn về những việc làm thể hiện em đã biết hoặc chưa biết quý trọng thời gian. Theo em, các bạn nên làm gì để khắc phục thiếu sót đó.  - GV yêu cầu HS quan sát bảng thời gian biểu của Tin sgk trang 9 và trả lời câu hỏi:  *Câu 1: Đọc thời gian biểu của Tin, em thấy thời gian biểu gồm những nội dung gì?*  *Câu 2: Em hãy cho biết thời gian biểu là gì? Em sẽ xây dựng thời gian biểu như thế nào?*  - GV yêu cầu HS thực hành lập thời gian biểu trên lớp  - GV gợi ý cho HS: Khi có những thay đổi (ví dụ: không học đàn, chuyển sang học bơi; thay đổi chỗ ở xa/gần trường học hơn; thêm/bớt hoạt động,...), HS cần biết xác định tính chất của những thay đổi đó (quan trọng/không quan trọng; ưu tiên/không ưu tiên; nhất thời/lâu dài,...) để có những điều chỉnh thích hợp.  - GV yêu cầu HS trả lời: Em hãy sưu tầm, chia sẻ với bạn bè những bài thơ, câu danh ngôn, ca dao, tục ngữ,... nói về thời gian, ích lợi của việc biết quý trọng thời gian, tác hại của việc lãng phí thời gian.  Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập  HS đọc sgk và thực hiện yêu cầu. GV theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.  Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận  - Các nhóm trình bày kết quả thảo luận  - Nhóm khác nhận xét, bổ xung.  Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới. | a. Chia sẻ với các bạn về những việc làm thể hiện em đã biết hoặc chưa biết quý trọng thời gian  - HS thảo luận nhóm và đưa ra những việc làm thể hiện em đã biết hoặc chưa biết quý trọng thời gian. Việc làm đó có thể trong học tập, làm việc nhà, tham gia các hoạt động du lịch, tình nguyện,...  b. Lập thời gian biểu trong ngày của em.  *Câu 1: Thời gian biểu của Tin gồm thời gian và những hoạt động trong ngày của Tin.*  *Câu 2:*  *- Thời gian biểu là bảng kê trình tự thời gian và những việc làm ứng với thời gian đó. Thời gian biểu giúp chúng ta quản lí thời gian, thực hiện sinh hoạt, học tập có kế hoạch, nề nếp.*  - Để lập được thời gian biểu cho một ngày/tuần, trước hết em cần liệt kê tất cả những việc làm cần thiết trong ngày/tuần; sau đó:  1) Đánh số các việc làm theo thứ tự ưu tiên: việc quan trọng làm trước, việc chưa quan trọng làm sau.  2) Xác định thời gian để thực hiện từng việc làm.  3) Lập thời gian biểu.  4) Thực hiện theo thời gian biểu.  5) Điều chỉnh thời gian biểu nếu cần thiết.  - HS có thể sử dụng mẫu gợi ý như trong sgk để lập thời gian biểu.  c,d. Thực hiện những việc làm theo thời gian biểu và điều chỉnh khi cần thiết; nhắc nhở bạn và người thân thực hiện những việc làm thể hiện sự quý trọng thời gian.  - Sưu tầm, chia sẻ với bạn bè những bài thơ, câu danh ngôn, ca dao, tục ngữ,... nói về thời gian, ích lợi của việc biết quý trọng thời gian, tác hại của việc lãng phí thời gian:  + Thời gian là vàng bạc,...  + Thời gian thấm thoát thoi đưa/Nó đi đi mãi không chờ đợi ai/Việc nay chớ để ngày mai/Không nên trì hoãn kéo dài thời gian.  - HS lắng nghe. |  |
| **3’** | **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp** |  |  |
|  | - GV hỏi lại kiến thức bài hôm nay. Nhắc HS cần phải biết quý trọng thời gian.  - Dặn dò cho tiết học sau. | - HS lắng nghe và thực hiện. |  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

………………………..………………………………………………………..………………………..……………………………………………………………..

..………………………..…………………………………………………………

………………………..…………………………………………………………..